

Lộp Nhà

Anh Bắp

Chị Hiền đang lúi húi cho bầy heo ăn sau nhà. “Anh ơi, con đực nhà mình mau lớn thiệt. Tới Tết chắc cũng được non tạ”. Anh Sáu Ân đang ngồi vắt chân lên chiếc ghế nọc ở bàn tròn gần bếp, miệng liếm điều thuốc rê mới vắn xong bên tách trà còn bốc khói. Con Mực nằm dưới chân bồng nhôm vẩy sữa rần. Thằng Tư Trung con anh Ba Tiếng ở đầu xóm, từ ngoài hàng rào kim quýt chạy vô “Mực, tao đây mà. Sao hôm nay mày sủa dữ vậy”. Trung kéo vạt áo lau mồ hôi. “Chú Sáu, Ba con nói Chú có rảnh qua phụ Ba con giờ nhà để lộp cho kịp nắng... Chà ... con Mực hôm nay sao sủa quá trời há Chú”. Anh Sáu hớp một ngụm trà rồi quay qua “Má con Thư ơi. Mai mới thăm ruộng. Bây giờ tui đi phụ Anh Ba đây. Minh cho heo ăn rồi qua coi chị Ba có cần gì thì phụ chỉ nghen”. Quay qua thằng Tư Trung “Thôi, mày đi đi. Tao qua liền”.



Mới cái rột đây mà tôi đã sống ở xứ này hơn ba mươi năm rồi. Lại sắp Noel nữa đây chớ. Hồi còn nhỏ, trông hoài trông hủi cũng không thấy Tết tới. Bây giờ mong Giáng Sinh với Tết đừng tới mà nó cứ tới hoài. “Nhỏ trông qua, già trông lại”. Thiệt, người ta nói không sai chút nào. Tôi không còn trẻ như hồi trước nên ít khi trông tới mà thường... dòm lui. Nhớ lại mấy kỷ niệm xưa xưa mà vui trong bụng.

Tôi có vài người bạn, quen nhau từ hồi còn học vắn, đang sinh sống ở miền nam Cali. Mỗi lần có dịp thăm hỏi thì chúng tôi hay nhắc tới những kỷ niệm ở quê. Nào là làm ruộng, tát mương bắt cá, nào

là đi soi nhái, giăng lưới, cắm câu, đủ thứ hết. Ít da... nhắc lại mới nhớ, mấy lần về quê vừa rồi, tôi cố ý tìm bóng dáng con trâu hoài mà không thấy, đừng nói chi con trâu kéo cày, hay con trâu kéo cộ lúa như hồi xưa Ba tôi làm ruộng. Thế kỷ hai mươi một rồi còn gì. Vậy mà sao tôi cứ nhớ hoài ba cái hình ảnh đó. Không quên được.



Hôm thứ Bảy tuần trước, thằng bạn tôi có gọi hỏi thăm sức khoẻ. Ủa, lạ nghe... thường thì tui tôi chỉ hỏi thăm nhau trong dịp Noel hay Tết thôi mà... Thì ra, nó hỏi tôi có muốn gởi gì về cho gia đình ở Việt Nam thì con nó mang về cho. Tháng tới con gái lớn nó về lo việc xây nhà cho Bà Ngoại tui nó. “Kỳ này tao cho xây nhà tường, lợp ngói sành hoàng chứ không vách vắn, mái lá như xưa nữa đâu nghe máy”. Đã thiệt. “Ủa, vậy là quá sang rồi. Bao giờ có hình gởi tao coi với”.

Chà... chắc ở dưới quê bây giờ người ta lợp nhà ngói nhiều lắm. Tôi muốn về thăm một chuyến quá. Chẳng bằng hồi tôi chín mười tuổi. Đi bán chim từ Ấp Thượng xuống tuốt Ấp Hạ, không thấy một căn nhà ngói nào hết trơn. Chỉ toàn nhà lá, nền đất. Sân phơi đầy củi khô, vỏ dừa, tàu dừa, ... đủ thứ hết. Thêm sợi dây phơi đồ giăng từ cây vú sữa vô góc nhà, máng ba cái quần cái áo, màu đen

xám lẫn lộn. Chỉ có tiếng chó sủa với tiếng con nít kêu nhau um sùm chứ làm gì có tiếng xe gắn máy, tiếng kèn “tín-tin”... rồi bụi mịn mù như bây giờ.

Nhớ hồi tôi mới lập gia đình được ít năm, lần đầu tiên tôi đưa vợ về Việt Nam thăm gia đình ở Trà Vinh. Xui thiệt, hôm đó trời mưa mới tạnh nên đường đất nhầy nhụa lại phải đi bộ từ bên sông về nhà, trượt lên trượt xuống. Tôi thì khoái vì y như thời xưa đi học, đôi dép phải cầm



tay, tới trường mới rửa chân mang vớ. Còn vợ tôi thì... không dám bước. “*Quê gì mà quê quá trời!*”. “*Thì... Ông Bà anh ở đây, Ba Má anh ở đây, anh sinh ra ở đây, thì mình về quê là về đây chứ đi*

đâu. Thôi, chịu khó vậy... mai một anh công cho đi chơi, khỏi sợ té”.

Nghĩ lại thấy quê tôi nghèo thiệt. Nghèo hết cỡ luôn. Nhà nào cũng nền đất, lợp lá, đốt đèn dầu. Có khá lắm thì sắm được cái đèn măng-song nhưng đâu dám đốt thường. Có nhà chỉ sống theo mặt trời. Mặt trời lên thì thức dậy, mặt trời lặn thì đi ngủ. Không cửa nẻo gì ráo. Gió thổi luôn từ đằng trước tới đằng sau... mát rượi. Chỉ có nhà thờ là có máy điện với vài bóng néon đủ sáng phần Cung Thánh, còn phần giáo dân thì mờ mờ ảo ảo như cõi lim-bô.

“*Ê, mày còn nhớ người ta lợp nhà làm sao hôn?*”. Tôi cũng nhớ mang máng nên mới hỏi thằng bạn tôi cho biết rõ thêm. “*Mày không ở dưới quê nhiều nên không nhớ chứ tao thì đây một bụng “quê” nè. Muốn biết gì thì cứ hỏi tao*”. Mà thằng này có trí nhớ dai lạ lùng thiệt. Biết rồi là không bao giờ chịu quên. Nó lại giỏi về ruộng nương, dựng nhà, đan rổ đan thúng nữa chớ. Cà-rá cần-xé gì nó cũng rành luôn. Hồi trước cũng học Nhà Trường La-Tinh ở Mỹ Tho đó. Nhưng xong Tú Tài thì nó... “*về vườn nối nghiệp Cha Ông*”. Có lẽ vì nghề ruộng hợp với nó hơn. Và nó thực hiện đúng y chang câu hát mà nó thường nghe trong những buổi Lễ Misa khi còn ở Nhà Trường “*Lúa chín đầy đồng mà thiếu thợ gặt*”. Rồi sau năm 75, nó trở thành nông dân chính thức, nông dân có bằng cấp hẳn hoi. Có lẽ nó là anh thợ cày có bằng Tú Tài duy nhất ở quê tôi lúc đó. “*Đề tao nhắc lại cho mày nhớ. Lợp nhà thì dễ rồi nhưng những gì mình chuẩn bị trước đó mới là khó*”.



Ở quê tôi, hầu như nhà nào cũng có vài công đất vườn. Nói vườn người ta cứ tưởng là vườn xoài, vườn mận, ổi, chôm chôm, măng cụt, sầu riêng... Không có đâu! Toàn là muong, ao, rạch. Trên bờ vườn thì nào là dứa, cau, chanh, ổi, chuối. Dưới thì dứa nước, mái-gằm, ô-rô, cóc-kèn, thòi-lòi, còng, tép, cá kèo, cá bóng... Quê thiệt tình mà. Nhưng loại nào cũng có lợi hết. Như cây dứa chẳng hạn. Từ ngọn tới rễ đều xài được hết tron. Tới cây dứa nước cũng vậy. Không có dứa nước thì “óc quẩn óc quíu” đeo vô đâu để mình có một tô óc xào dứa mà... lai rai. Thiếu dứa nước thì bập dứa đâu để con nít tập bơi, dân quê lấy lá đâu mà lợp nhà... Nhà lá mà. Cần thiết và ý nghĩa lắm đó nghe. Bởi vậy, hồi thời Pháp Thuộc người ta phải dùng nguyên chữ “le nhaque” mới diễn tả đúng nghĩa cái tính chất, cái cảnh vật, cái... “nhà quê” ở miệt vườn chứ nếu dùng chữ “la campagne” hay “le paysage” mà dịch thì không chính xác đâu.



“Bao lâu thì người ta mới thay mái nhà vậy?”. Tôi phải hỏi thêm thằng bạn tôi vì hồi nhỏ tôi nhớ là... lâu thiệt là lâu Ba tôi mới lợp nhà một lần. Vì mỗi lần lợp nhà là Má tôi hay nấu chè đậu trắng nước cốt dứa để đãi bà con phụ việc mà tôi thì khoái ăn món chè này nhứt hạn. “Í... đâu có lâu dữ vậy mậy. Tại mậy

thèm ăn chè nên thấy lâu chớ không có lâu vậy được đâu”. Thường thì khoảng 4 hay 5 năm là mình phải lợp mái nhà một lần vì sau một thời gian mưa nắng, phần lá bên trên bị khô rồi cuộn lại cong queo, hay bị mấy con chim tha đi làm ổ nữa. Nếu đợi lâu, ngồi dưới nhìn lên thấy như cái rổ. Trời nắng chiếu trúng gà trên ván hay trên nền đất là vì vậy. Chưa kể lúc mưa. Nhiều khi mái đã mục mà chưa thay kịp thì phải vá chứ không thì khi mưa tới là... ôi thôi, nổi nêu soong chảo gì cũng phải mang ra mà hứng “dột” hết. Mà ở miệt Trà Vinh quê tôi thì khỏi nói. Hễ mưa là mưa âm âm, mưa cả ngày, mưa khỏi nói chuyện luôn, chứ không phải mưa... “lai rai ba sợt” đâu.

Muốn lợp nhà, trước hết phải chuẩn bị lá. Lựa những cây dứa nước già, lá to bằng thì dùng “dao chết” đốn hết rồi kéo quãng lên bờ vườn. A... con dao chết này nặng mà lại bén kinh khủng. Có lần tôi



dùng dao này để phạt đứt một tàu dứa nằm ngang muong. Ngon trớn nó mần luôn ngón chân cái của tôi. Tới bây giờ ngón cái này vẫn còn “há miệng” như

còn muốn chửi con dao “mắc dịch”. Nhớ lại mà phát nổi da gà... ớn thiệt. Nếu nhà mình không đủ lá thì cứ việc xin hàng xóm. Không phải mua bán gì hết. Mình cần thì người ta cho, đến khi người ta cần thì mình cho lại. Sau khi gom hết mấy tàu lá về một chỗ thì dùng con dao nhẹ hơn gọi là “dao yếm” róc hết lá dồn đóng cho ngay ngắn, để sang một bên. Còn cây lá thì chẻ lấy phần sống lưng, đem phơi khô làm “cây hom” để chằm lá sau này. Cây hom dài khoảng 3, 4 thước tùy tàu lá. Sau khi phơi khô, sống bẹ lá cuộn lại như cây trúc, thẳng rang, gọi là cây hom, cũng chắc và khá bền. Có gia đình còn dùng mấy cây hom này đan lại làm hàng rào thế cây tre nữa đó. Lá không cần phơi. Cứ để nguyên đóng, lá dẹt dẹt, dễ chằm. Cây hom thì phải phơi khoảng một tuần hơn mới khô. Trong khi đợi hom khô thì chuẩn bị lạt để chằm lá. Không xài loại cây lạt mọc ở bờ sông hay trong ruộng được mà phải lấy từ vỏ bẹ lá, chuốt nhỏ thành sợi, phơi khô mới chắc. Rồi khi chằm lá thì lại phải nhúng qua một lần nước cho sợi lạt mềm, dẻo, chằm không bị đứt. Loại lạt này cũng được người dân quê đan lại thành những sợi dây dài để làm dây mũi trâu hay để bó rơm bó củi, tốt lắm.



Không ai ở quê tôi lấy việc chằm lá làm nghề sinh sống hết. Nếu cần thì nhờ mấy cô mấy bà hàng xóm tới phụ là được. Chọn một chỗ có bóng mát ở vườn sau

hay sân trước để ngồi chằm lá. Thường thì các bà hay ngồi dưới gốc cây vú sữa hay cây bàng để lấy bóng mát chứ không ai dám ngồi dưới gốc dừa hết vì sợ dừa khô rụng lên đầu. Cách chằm lá thì khá đơn giản. Lấy 2, 3 miếng lá xấp lại thành bảng rồi bẻ non phân nửa đầu lá, kẹp qua cây hom, dùng 2 sợi lạt xoắn qua lại như may quần áo. Cứ như vậy mà tiếp tục tới cuối cây hom là thành một “tầm lá”. Gọi là tầm lá vì nông dân cũng hay dùng cây hom này như cây tầm để đo ruộng. Các bà, các cô vừa chằm vừa kể nhau nghe đủ thứ chuyện từ chuyện chồng con tới chuyện heo cú, gà vịt rồi chuyện nhà thờ nhà thánh, chuyện ông kia bà nọ... ôi, tùm lum hết. Đàn bà mà... “ngồi lâu cũng đâu hết chuyện”. Vậy mà trời “đứng bóng” hỏi nào không hay.

Giờ nhà thì giờ từ trên xuống và hơi cực một chút. Vài thanh niên bắt đầu cắt mấy sợi giấy cột tầm lá vào cây rui cây mè tuốt ở trên nóc rồi đập lá cho tuôn theo mái nhà rớt xuống đất. Phía dưới thì bọn con nít thay phiên nhau kéo lá cũ đi để bên cây rơm ở góc sân. Mớ lá cũ này không có bỏ đi mà để dành mai một chụm cháo heo, lửa cháy phùng phùng... đỡ tồn củi.

Lợp nhà thì phải bắt đầu từ phía dưới mái lợp lên. Tầm sau nằm phân nửa trên tầm trước, để khi mưa thì nước chảy xuống hè nhà. Dùng máng xối hứng nước vô lu để dành uống hay nấu nướng sau này. À phải rồi... đi ruộng về mà uống một cốc nước mưa múc từ trong lu ra thì... đã biết chừng nào! Người ta cũng dùng mấy tầm lá này để vèng vách, làm chuồng vịt chuồng gà, cả chòi vịt trong ruộng nữa. Con nít thì hay lấy lá lợp nhà cũ để làm nhà chòi chơi ở góc vườn. Rồi bày trò bán hàng, làm bánh... Vui thiệt là vui.

Nhà lá thì rất dễ cháy. Cho nên việc cùi lửa phải hết sức cẩn thận. Hồi tôi còn học lớp nhì lớp ba gì đó, đang ngủ mơ thấy mình đốt pháo lớp bốp ngon lành thì nghe ùng ùng tiếng pháo đại nổ. Giục mình thức dậy thấy lửa sáng trưng ở nhà Ông Sáu Nhựt thợ mộc kê bên... “*cháy nhà... cháy nhà...*”. Tôi vừa la vừa xách cái gáo uống nước chạy qua để... chữa cháy! Chị Tư Chân, cô dâu mới của Ông Sáu vì ngủ quên khi hấp bánh tét nên mới ra nông nổi.



Thời thế đổi thay. Ở quê tôi bây giờ... nghèo lắm thì nhà cũng có được vài cây cột xi-măng với mái tôn, vách ván. Khá thì xây nhà tường, cửa kiếng, lợp ngói. Còn có cả nhà lầu nữa chớ. Khang trang hơn hồi xưa nhiều. “*Bây giờ nếu mày có dịp về quê, muốn thấy con trâu cày ruộng hay tìm một căn nhà lá như hồi xưa thì... vô phương*”. Nghe thằng bạn nói vậy mà tôi thấy... buồn buồn trong bụng.

Chicago - Đầu mùa thu 2009
Anh Bấp

